

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà nội, ngày 01 tháng 12 năm 2022

HỢP ĐỒNG THUÊ TÀI SẢN

(Số: 35/HĐTTS)

Căn cứ Luật quản lý sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công

Căn cứ Quyết định số : 4644/QĐ-BNN-TC ngày 29/11/2021, về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Bộ NN&PTNT

Căn cứ Quy chế đấu giá cho thuê tài sản của trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà nội ban hành ngày 30/5/2022

Căn cứ Thông báo số : 138/TB-CĐCN & KTHN, ngày 30/5/2022, V/v đấu giá cho thuê tài sản của Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội.

Căn cứ Biên bản đấu giá cho thuê tài sản (Các hạng mục cơ sở vật chất) của trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà nội ngày 16/6/2022

Hôm nay, ngày 01 tháng 12 năm 2022, Tại trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà nội

Chúng tôi gồm có:

Bên cho thuê (Bên A): TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ HÀ NỘI

Đại diện: Ông Lê Văn Xuân Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ : xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

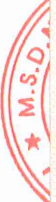
Điện thoại: 0243.884.3325 Fax: 0243.884.2219

STK : 9527.1.1053191 tại Kho bạc Sóc Sơn- Hà Nội.

Bên thuê (Bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC VIP VIỆT NAM

Địa chỉ: Số nhà 18, ngách 112/11 tổ dân phố Trung Kiên, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số thuế: 0107362700



Điện thoại : 0986901123

Người đại diện: Bà **Hoàng Thị Luân**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Hai bên cùng thỏa thuận ký hợp đồng với những nội dung sau:

ĐIỀU 1: TÀI SẢN CHOTHUÊ, ĐỊA ĐIỂM, SỐ LƯỢNG, MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

- Tại cơ sở 2 (Phường Trung Trắc, TP Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc):

ST T	Tên hạng mục tài sản cho thuê	Số lượng	Diện tích	Mục đích sử dụng
1	Giảng đường A Tầng 4 - Phòng học	04 phòng	20m2/ 1 phòng	Hướng nghiệp và đào tạo kỹ năng nghề ngắn hạn, dạy ngoại ngữ,... (phải gắn với mục đích đào tạo)
	Giảng đường A Tầng 5 - Phòng học - Phòng nghỉ giáo viên	04 phòng		
2	Nhà ký túc xá A Tầng 2	10 phòng	20m2/ 1 phòng	Để phục vụ công tác lưu trú của thực tập sinh trong thời gian đào
3	Nhà ký túc xá B Tầng 3	10 phòng		
4	Nhà ăn tập thể		200m2	Tổ chức dịch vụ ăn uống phục vụ nhu cầu của cán bộ, giáo viên, HSSV, học viên, thực tập sinh

ĐIỀU 2: THỜI HẠN THUÊ

Thời hạn thuê tài sản nêu trên là 5 năm kể từ ngày ký hợp đồng ; điều chỉnh khi có yêu cầu quản lý của cấp có thẩm quyền.

ĐIỀU 3: GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Stt	Tên tài sản thuê	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	Giảng đường A				
1.	Phòng học tầng 4	4 phòng	2.000.000	8.000.000	Không bao gồm tiền điện nước
2.	Phòng học tầng 5	4 phòng	1.650.000	6.600.000	Không bao gồm tiền điện nước

3.	Phòng nghỉ giáo viên	2 phòng	1.000.000	2.000.000	Không bao gồm tiền điện nước
4.	Nhà ký túc xá A tầng 2	10 phòng	600.000	6.000.000	Không bao gồm tiền điện nước
5.	Nhà ký túc xá B tầng 3	10 phòng	600.000	6.000.000	Không bao gồm tiền điện nước
6.	Nhà ăn tập thể	1 tháng	5.000.000	5.000.000	Không bao gồm tiền điện nước
7.	Chi phí quản lý	1 tháng	3.000.000	3.000.000	
	Cộng :	1 tháng		36.600.000	

Bảng chữ : Ba mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng

- Tiền điện, nước bên B sử dụng thanh toán theo số thực tế mắc công tơ riêng, đơn giá thanh toán theo quy định của nhà nước.

- Tiền rác thải sinh hoạt bên B trực tiếp ký hợp đồng với công ty môi trường đô thị Phúc Yên trả tiền.

- Giá cho thuê từ năm thứ 2 trở đi có điều chỉnh tăng, mức tăng tùy theo thỏa thuận cụ thể giữa bên cho thuê và bên đi thuê nhưng không vượt quá 10%/năm và được ghi trong hợp đồng thuê.

- Giá Chi phí quản lý tính theo quy mô đào tạo và số lượng phòng ở.

- Phương thức thanh toán như sau: Bên B có trách nhiệm nộp tiền cho bên A vào ngày mùng 1 đến mùng 5 hàng tháng. Có thể chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt.

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC GIAO, TRẢ LẠI TÀI SẢN THUÊ

4.1. Phương thức giao: Lập biên bản bàn giao tài sản giữa 2 bên và kèm vào hợp đồng này.

4.2. Trả lại tài sản

a) Bên B phải trả lại tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận, trừ hao mòn tự nhiên hoặc theo đúng như tình trạng đã thỏa thuận; nếu giá trị của tài sản thuê bị giảm sút so

với tình trạng khi nhận thì bên A có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại, trừ hao mòn tự nhiên.

b) Khi bên B chậm trả tài sản thuê thì bên A có quyền yêu cầu bên B trả lại tài sản thuê và trả tiền thuê trong thời gian chậm trả và phải bồi thường thiệt hại; bên B phải trả tiền phạt vi phạm do chậm trả tài sản thuê, nếu có thoả thuận.

c) Bên B phải chịu rủi ro xảy ra đối với tài sản thuê trong thời gian chậm trả.

ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

5.1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

Giao tài sản cho bên B đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, tình trạng và đúng thời điểm, địa điểm đã thỏa thuận và cung cấp những thông tin cần thiết về việc sử dụng tài sản đó;

5.2. Bên A có các quyền sau đây:

a) Nhận đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;

b) Khi hết hạn hợp đồng, nhận lại tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận, trừ hao mòn tự nhiên hoặc theo đúng như tình trạng đã thỏa thuận, nếu giá trị của tài sản thuê bị giảm sút so với tình trạng khi nhận thì bên A có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại, trừ hao mòn tự nhiên;

c) Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên B có một trong các hành vi sau đây:

- Nếu bên B chậm thanh toán cho bên A thời gian 1 tháng , thì bên A sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng.

- Sử dụng tài sản thuê không đúng mục đích, công dụng của tài sản;

- Làm tài sản thuê mất mát, hư hỏng ;

- Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại mà không có sự đồng ý của Bên A;

d) Khi tài sản bị hư hỏng thì hai bên phải kiểm tra cụ thể đánh giá, kết luận tài sản hỏng do đâu, nếu hỏng do tự nhiên thì 2 bên cùng thỏa thuận để đưa ra phương án sửa chữa.

Nếu do bên B sử dụng hỏng thì bên B tự chữa và kinh phí bên B chịu.

Nếu hỏng thuộc trách nhiệm của bên A thì bên A chịu.

270
TY
HÀN
ỨC V
NAM
5 H

ĐIỀU 6: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

6.1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Bảo quản tài sản thuê như tài sản của chính mình, phải bảo dưỡng và sửa chữa nhỏ, không được thay đổi tình trạng tài sản, cho thuê lại tài sản nếu không có sự đồng ý của bên A; nếu làm mất mát, hư hỏng thì phải bồi thường;
- Sử dụng tài sản thuê đúng công dụng, mục đích của tài sản;
- Trả đủ tiền thuê tài sản đúng thời hạn theo phương thức đã thỏa thuận;
- Trả lại tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận, trừ hao mòn tự nhiên hoặc theo đúng như tình trạng đã thỏa thuận; bên B phải trả tiền phạt vi phạm do chậm trả tài sản thuê nếu có thỏa thuận; bên B phải chịu rủi ro xảy ra đối với tài sản thuê trong thời gian chậm trả;
- Đảm bảo công tác PCCC tại địa điểm thuê

6.2. Bên B có các quyền sau đây:

Nhận tài sản thuê theo đúng thỏa thuận;

ĐIỀU 7: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP


Trong quá trình thực hiện hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng được lập thành 4 bản, mỗi bên giữ 2 bản và có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Lê Văn Xuân



ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký tên, đóng dấu)

Hoàng Thị Luân

